

Số: 05/KL-TTr

Hung Yên, ngày 16 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Ngân sách thành phố Hưng Yên, thời kỳ năm 2023

Căn cứ Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14/11/2022;

Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 2730/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2024 của tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTr ngày 23/7/2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính thanh tra ngân sách thành phố Hưng Yên, thời kỳ năm 2023.

Xét Báo cáo số 05/BC-ĐTTr ngày 20/10/2024 của Đoàn Thanh tra về kết quả thanh tra ngân sách thành phố Hưng Yên, thời kỳ năm 2023;

Theo chỉ đạo của Phó Giám đốc Sở Tài chính tại Phiếu tham gia ý kiến vào Dự thảo Kết luận thanh tra ngày 13/12/2024.

Chánh Thanh tra Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên Kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

I. Đặc điểm tình hình

Thành phố Hưng Yên gồm 17 xã, phường, nằm ở phía Nam tỉnh Hưng Yên, là trung tâm chính trị, hành chính, văn hóa - xã hội, khoa học kỹ thuật của tỉnh Hưng Yên, là đô thị loại III có diện tích tự nhiên là 73,4 km², dân số khoảng 120.000 người, ở vị trí được coi là trung tâm của vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng, thành phố Hưng Yên có điều kiện thuận lợi về tiềm năng để phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết nối vùng kinh tế trọng điểm ở trục kinh tế Hà Nội - Hưng Yên - Hải Dương - Hải Phòng và Quảng Ninh. Năm 2023, với sự cố gắng nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, thành phố Hưng Yên đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội của địa phương. Nhiệm vụ quản lý, điều hành thu chi ngân sách của địa phương cơ bản được đảm bảo và ổn định; thành phố đã tập trung các nguồn lực kinh tế cho đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; thực hiện chi đảm bảo chế độ cho con người, các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội.



Thư

II. Phạm vi, giới hạn thanh tra

Thực hiện thanh tra tại các đơn vị sau:

- Thanh tra việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí tại 08 đơn vị thuộc UBND thành phố: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Quản lý đô thị; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; Phòng Kinh tế; Trung tâm văn hóa và truyền thanh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố; Hạt giao thông thành phố.

- Các xã, phường

+ Thanh tra việc lập, chấp hành và quyết toán thu - chi ngân sách nhà nước; kinh phí chi đầu tư phát triển; nguồn ngân sách cấp trên bổ sung; quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương tại 03 đơn vị: xã Liên Phương, xã Trung Nghĩa và xã Phương Chiểu.

+ Thanh tra việc quản lý, sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển; nguồn ngân sách cấp trên bổ sung và việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương tại 05 đơn vị: xã Bảo Khê, xã Hồng Nam, phường Quang Trung, phường Minh Khai, xã Hùng Cường (không thực hiện thanh tra tại UBND phường Lê Lợi do hồ sơ tài liệu đang cung cấp cho Đoàn Giám sát của Ủy ban kiểm tra thành ủy theo Quyết định giám sát số 50-QĐ/UBKTTU ngày 25/6/2024).

- Thực hiện đối chiếu xác minh tại một số đơn vị được cấp kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, ngân sách thành phố: Trường Mầm non 19-5; Xí nghiệp KTCTTL thành phố Hưng Yên (không thực hiện đối chiếu tại Ban Chỉ huy quân sự thành phố do đang phục vụ Đoàn Kiểm tra tài chính năm 2024 của Quân khu 3 và làm công tác chuẩn bị cho nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ thành phố).

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. Tổng hợp thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2023, HĐND thành phố đã ban hành các Nghị quyết: số 88/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương năm 2023; số 87/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; số 90/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 về nhiệm vụ kế hoạch đầu tư công năm 2023; số 140/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của HĐND thành phố Hưng Yên về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023.

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND thành phố, UBND thành phố ban hành Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước

Thư

năm 2023 cho các phòng, đơn vị, UBND phường, xã; Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên.

1. Nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước (ngân sách thành phố và ngân sách xã, phường)

- Tổng thu ngân sách theo Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh giao là: 1.815.027.000.000đ, bao gồm:

+ *Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.302.600.000.000đ*

+ *Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 512.427.000.000đ*

- Theo Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND thành phố, tổng thu ngân sách là: 1.815.027.000.000đ.

- Thực hiện thu: 2.858.180.558.832đ, bằng 157,47% so với kế hoạch của UBND tỉnh giao và UBND thành phố quyết định, bao gồm:

+ *Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.773.409.769.883đ (chỉ tiêu thu lệ phí trước bạ bằng 82,39% và thu tiền sử dụng đất bằng 51,79% so với kế hoạch, còn lại cơ bản các chỉ tiêu đều vượt so với kế hoạch UBND tỉnh giao)*

+ *Các khoản huy động đóng góp: 4.490.043.000đ*

+ *Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 621.360.970.022đ*

+ *Thu hoàn trả giữa các cấp ngân sách: 227.957.000đ*

+ *Thu hồi vốn nhà nước: 900.084.755đ*

+ *Thu chuyển nguồn: 318.043.129.612đ*

+ *Thu kết dư ngân sách năm 2022: 139.748.604.560đ*

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 01/KL-TPHY kèm theo)

Đối với nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023 của thành phố Hưng Yên đã được Thanh tra Bộ Tài chính kiểm tra và ghi nhận số liệu tại Biên bản làm việc số 12/BB-ĐTTr ngày 29/5/2024 với Chi cục thuế Khu vực thành phố Hưng Yên – Kim Động, Thanh tra Sở Tài chính chỉ ghi nhận số liệu về công tác quản lý nợ thuế do Chi cục thuế Khu vực thành phố Hưng Yên – Kim Động cung cấp, cụ thể như sau:

Tổng nợ thuế trên địa bàn thành phố đến hết 31/12/2023 là: 492.611 triệu đồng, trong đó: nợ có khả năng thu là 92.104 triệu đồng, nợ khó thu là 400.507 triệu đồng.

Trong năm 2023, Chi cục thuế Khu vực thành phố Hưng Yên – Kim Động đã áp dụng các biện pháp thu hồi nợ thuế theo quy định như: cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản, thông báo hóa đơn không có giá trị sử dụng, công khai thông tin người nợ thuế... Kết quả: đã thu nợ thuế của năm 2022 được 18.018 triệu đồng, thu nợ phát sinh mới năm 2023 được 515.023 triệu đồng. Nhìn chung, Chi cục thuế Khu vực

thành phố Hưng Yên – Kim Động đã quản lý, giám sát sự biến động số tiền nợ thuế, tập trung rà soát, phân loại các khoản nợ thuế và đối tượng nộp thuế; áp dụng đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ thuế, đôn đốc, cưỡng chế theo trình tự, thủ tục quy định.

2. Nhiệm vụ chi ngân sách

2.1. Chi ngân sách thành phố

- Kế hoạch UBND tỉnh giao theo Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 là: 1.114.147.000.000đ, bao gồm:

+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 503.324.000.000đ

+ Chi thường xuyên: 489.968.000.000đ

+ Chi bổ sung ngân sách cấp dưới: 100.989.000.000đ

+ Dự phòng: 19.866.000.000đ

- Theo Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND thành phố, tổng chi ngân sách thành phố là: 1.115.932.000.000đ (tăng 1.785.000.000đ so với kế hoạch UBND tỉnh giao tại chỉ tiêu trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách xã, phường).

- Thực hiện chi ngân sách: 1.257.856.198.419đ bằng 112,9% so với kế hoạch UBND tỉnh giao và 112,72% so với UBND thành phố quyết định, bao gồm:

+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 302.623.651.832đ (bằng 60,13% kế hoạch UBND tỉnh giao)

+ Chi thường xuyên: 483.762.494.933đ (bằng 98,73% kế hoạch UBND tỉnh giao)

+ Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới: 105.686.317.184đ

+ Chi chuyển nguồn: 365.783.734.470đ

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 02/KL-TPHY kèm theo)

- Kết dư ngân sách thành phố năm 2023: 94.691.072.357đ, trong đó:

+ Tiền sử dụng đất: 22.783.046.521đ

+ 30% tăng thu còn lại đến 31/12/2023: 28.486.051.724đ

+ Nguồn còn lại: 43.421.974.112đ

2.2. Chi ngân sách xã, phường

- Dự toán giao chi ngân sách xã, phường là: 444.684.000.000đ, bao gồm:

+ Chi đầu tư phát triển: 341.015.000.000đ

+ Chi thường xuyên: 94.969.000.000đ

+ Dự phòng: 8.700.000.000đ

- Thực hiện chi ngân sách: 409.527.275.000đ, bao gồm:

+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 208.019.537.000đ

+ Chi thường xuyên: 95.120.858.000đ

+ Chi nộp ngân sách cấp trên: 227.957.000đ

+ Chi chuyển nguồn: 106.158.923.000đ

- Kết dư ngân sách năm 2023 của các xã, phường: 49.015.621.951đ

(Chi tiết số liệu thu - chi của các xã, phường tại Biểu số 03;04/KL-TPHY kèm theo)

II. Thanh tra việc lập, phân bổ và giao dự toán ngân sách

UBND thành phố thực hiện lập dự toán ngân sách năm 2023 theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Căn cứ Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2023, UBND thành phố Hưng Yên đã trình HĐND thành phố phê duyệt và giao dự toán cho các đơn vị. Về cơ bản việc lập dự toán, trình HĐND thành phố, phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của UBND thành phố đã đảm bảo thời gian theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, tiết kiệm chi thường xuyên, dành kinh phí chi đầu tư phát triển, đảm bảo chi chế độ cho con người và các chính sách an sinh xã hội.

Tuy nhiên trong việc phân bổ, giao dự toán ngân sách cho các đơn vị còn hạn chế như sau:

HĐND và UBND thành phố phân bổ từ sự nghiệp kinh tế khác cho các đơn vị để chi một số nội dung quản lý hành chính với tổng số tiền: 6.090.000.000đ, trong đó một số nội dung để thực hiện: mua quà tết đối tượng nguyên lãnh đạo, tổ chức giao ban tháng, quý và năm, các hoạt động kỷ niệm, trồng cây xanh, thuê phương tiện; chi các hoạt động kỷ niệm, sửa chữa hệ thống trang thiết bị làm việc, phòng họp, hội trường; tuyển gọi công dân nhập ngũ, các hội thi, hội thao; tổng kết phong trào an ninh, rà soát thâm nhập, xác minh lý lịch...

III. Thanh tra việc điều hành, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách của UBND thành phố

1. Thanh tra nguồn thu tiền sử dụng đất

Đối với một số dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật để đấu giá quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là QSDĐ) cho nhân dân làm nhà ở do UBND thành phố và UBND các xã, phường làm chủ đầu tư năm 2023, UBND thành phố không thực hiện điều tiết 100% kinh phí giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng cho chủ đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 302/2022/NĐ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025.

Qua làm việc với Phòng Tài chính – Kế hoạch giải trình về nội dung này như sau: một số đợt đấu giá QSDĐ năm 2023, theo đề nghị của Chi cục Thuế khu vực Thành

phố Hưng Yên – Kim Động, khi có Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá của UBND thành phố, cơ quan Thuế ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất, người trúng đấu giá QSDĐ nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước, Kho bạc nhà nước thực hiện điều tiết tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách theo tỷ lệ quy định. Chủ đầu tư dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật để đấu giá QSDĐ sử dụng số tiền được điều tiết để thanh toán chi phí giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật.

Đến năm 2024, do các dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật nêu trên vẫn còn tiếp tục đấu giá QSDĐ, UBND thành phố đã khắc phục và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn điều tiết 100% kinh phí giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho chủ đầu tư dự án và phân chia tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách theo tỷ lệ quy định tại Nghị quyết số 302/2022/NĐ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên.

2. Thanh tra việc điều hành, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách tỉnh và ngân sách thành phố bổ sung cho các đơn vị

2.1. Quản lý, sử dụng ngân sách tỉnh cấp bổ sung

- Tổng số kinh phí được ngân sách tỉnh cấp bổ sung là: 24.339.356.900đ.
- Kinh phí đã sử dụng: 23.299.865.238đ.
- Kinh phí chưa sử dụng: 1.039.491.662đ (đã hoàn trả ngân sách tỉnh)

Căn cứ nguồn kinh phí được bổ sung từ ngân sách tỉnh, UBND thành phố đã ban hành các quyết định bổ sung kinh phí cho các xã, phường và các đơn vị thụ hưởng theo quy định; việc quản lý và sử dụng kinh phí của các đơn vị được thanh tra cơ bản đảm bảo đúng mục đích, chứng từ chi được lập và lưu giữ đầy đủ.

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 05/KL-TPHY kèm theo)

2.2. Quản lý và sử dụng ngân sách thành phố bổ sung cho các đơn vị

- Năm 2023, UBND thành phố đã cấp bổ sung cho các đơn vị tổng số tiền: 42.197.513.189đ
- Kinh phí đã sử dụng: 31.478.957.721đ
- Kinh phí chưa sử dụng: 10.718.555.468đ, đã xử lý như sau:
 - + Hoàn trả ngân sách thành phố: 68.318.000đ
 - + Chuyển nguồn sang năm 2024: 9.950.525.608đ
 - + Hủy dự toán: 699.441.210đ

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 06/KL-TPHY)

UBND thành phố đã ban hành các quyết định bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán và các đơn vị thụ hưởng, việc quản lý và sử dụng kinh phí của các đơn vị được thanh tra cơ bản đảm bảo theo mục đích kinh phí được giao, chứng từ chi được lập và lưu giữ đầy đủ. Tuy nhiên còn hạn chế sau:

Ban

UBND thành phố bổ sung dự toán (từ nguồn kinh phí do các đơn vị tài trợ nộp vào ngân sách nhà nước) cho phòng Quản lý đô thị thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch các dự án trên địa bàn thành phố, tổng số tiền: 4.764.319.000đ vào nguồn kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ, chưa phù hợp với quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ. Số tiền được cấp bổ sung nêu trên đơn vị đã sử dụng: 989.078.392đ, số chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2024: 3.775.240.608đ. Qua kiểm tra, đơn vị thực hiện chi đúng mục đích được giao, không chi cho hoạt động thường xuyên.

3. Việc quản lý và sử dụng dự phòng chi ngân sách thành phố

- Tổng kinh phí dự phòng trong năm 2023 là: 19.866.000.000đ
- Tổng kinh phí đã sử dụng: 4.546.125.610đ
- Kinh phí còn dư chưa sử dụng: 15.319.874.390đ

Qua kiểm tra, UBND thành phố đã sử dụng dự phòng để chi cho các nhiệm vụ như khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, các nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ khác của thành phố, về cơ bản các nội dung chi phù hợp với quy định và tình hình thực tế phát sinh tại địa phương. Tuy nhiên, còn một số nội dung cấp bổ sung cho các đơn vị để chi cho các nhiệm vụ đã được bố trí trong dự toán đầu năm, chưa đảm bảo theo quy định tại Khoản 2, Điều 10, Luật Ngân sách năm 2015; Điều 7, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 07/KL-TPHY)

4. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương

4.1. Ngân sách thành phố

Qua thanh tra xác định nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương năm 2023 của ngân sách thành phố như sau:

- Nguồn kinh phí năm 2022 chuyển sang: 181.516.488.202đ.
- Kinh phí xác định năm 2023 là: 30.346.167.860đ, bao gồm:
 - * 40% học phí thu được năm 2023: 2.397.592.777đ
 - * 10% tiết kiệm chi thường xuyên: 12.071.000.000đ
 - * 70% kết dư ngân sách năm 2022: 15.877.575.083đ
- Kinh phí đã sử dụng năm 2023 là: 18.951.586.758đ, bao gồm:

+ Chi chế độ, chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị định số 143/2020/NQ-CP đợt 1/2023: 318.001.464đ

+ Chi chế độ, chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị định số 143/2020/NQQ-CP đợt 2/2023: 798.797.416đ

+ Kinh phí chi chế độ, chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP đợt II năm 2023: 193.062.703đ

+ Kinh phí thực hiện tăng lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ đối với cán bộ công chức, viên chức thành phố Hưng Yên: 10.011.888.122đ

+ Chi từ nguồn học phí (kinh phí thực hiện tăng lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ đối với cán bộ công chức, viên chức thành phố Hưng Yên): 7.629.837.053đ

- Kinh phí còn lại chuyển năm 2024 là: 192.911.069.304đ

Đối chiếu với kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương UBND thành phố đã chuyển nguồn sang năm 2024 là: 258.371.755.029đ, tăng 65.460.685.725đ so với thanh tra xác định do UBND thành phố xác định 70% tăng thu ngân sách năm 2023 vào nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương năm 2023, chưa phù hợp theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

4.2. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương của các xã, phường

- Đối với 08 xã, phường thực hiện thanh tra

+ Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang: 28.641.060.631đ

+ Nguồn kinh phí xác định trong năm 2023: 3.200.693.597đ

+ Kinh phí đã sử dụng trong năm: 2.584.986.768đ

+ Nguồn kinh phí chuyển nguồn sang năm 2024 là: 29.256.767.460đ

- Đối với 09 xã, phường không thực hiện thanh tra, Theo số liệu phòng Tài chính

- Kế hoạch thành phố tổng hợp:

+ Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang: 37.980.573.208đ

+ Nguồn kinh phí xác định trong năm 2023: 4.063.733.134đ

+ Kinh phí đã sử dụng trong năm: 2.934.701.178đ

+ Nguồn kinh phí chuyển nguồn sang năm 2024 là: 38.032.362.531đ

(Chi tiết số liệu tại Biểu số: 08/KL-TPHY kèm theo)

Trong việc quản lý và sử dụng nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương của các xã, phường còn hạn chế sau:

- UBND xã Trung Nghĩa, UBND xã Bảo Khê, UBND phường Minh Khai sử dụng nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương để chi tăng lương định kỳ thường xuyên với tổng số tiền: 65.856.154đ (UBND xã Bảo Khê: 2.113.970đ, UBND xã Trung Nghĩa: 27.142.160đ, UBND phường Minh Khai: 36.600.024đ) khi chưa được

cấp có thẩm quyền quyết định, chưa phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 4, Nghị Quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc Hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 05 năm giai đoạn 2021-2025.

Theo giải trình của các đơn vị: trong dự toán ngân sách đầu năm mỗi xã, phường được giao 70.000.000đ để chi tăng lương định kỳ thường xuyên. Tuy nhiên, số tiền nêu trên không đủ, do vậy đã sử dụng nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương để chi trả tiền lương cho cán bộ, công chức được tăng lương định kỳ.

- Đối chiếu với nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương các đơn vị đã chuyển nguồn sang năm 2024, chênh lệch 25.266.444.515đ do xác định 70% tăng thu ngân sách năm 2023 vào nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương năm 2023, chưa phù hợp theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

IV. Thanh tra việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí tại một số đơn vị

Qua thanh tra xác định các đơn vị đã quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí cơ bản theo quy định; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công phù hợp với quy định và tình hình thực tế tại đơn vị; hệ thống sổ sách kế toán được mở đầy đủ, số liệu được cập nhật kịp thời.

1. Thanh tra tại các xã, phường

Căn cứ vào các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; căn cứ dự toán thu, chi năm 2023 được UBND thành phố giao; căn cứ mức thu, định mức chi hiện hành và kết quả thực hiện dự toán thu, chi hàng năm, UBND các xã, phường đã lập dự toán thu, chi ngân sách trình HĐND phê duyệt theo quy định hiện hành. Việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí cơ bản đảm bảo theo các quy định của Nhà nước về lập, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách. Tuy nhiên còn hạn chế sau:

Tại UBND xã Trung Nghĩa: Bộ phận Tài chính – Kế toán hạch toán chưa phù hợp mục lục ngân sách một số nội dung, cụ thể:

- Thu đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất công tại xã, số tiền: 97.880.000đ hạch toán vào mục thu từ hoa lợi công sản trên đất công.

- Thu phí, lệ phí, số tiền: 186.294.000đ hạch toán vào mục thu phạt vi phạm hành chính.

2. Tại các đơn vị sự nghiệp và các phòng ban thuộc UBND thành phố

2.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Đơn vị lập dự toán một số nội dung chi không tự chủ năm 2023 chưa sát với thực tế, dẫn đến có nội dung không sử dụng kinh phí được giao hoặc sử dụng nhưng số hủy dự toán ngân sách lớn, cụ thể:

Thư

- Hỗ trợ công tác phí cho giáo viên đi coi thi: số giao đầu năm: 585.000.000đ, số hủy dự toán: 555.829.764đ;

- Tập huấn thay sách: số giao đầu năm: 90.000.000đ, số hủy dự toán: 90.000.000đ;

- Bồi dưỡng giáo viên cốt cán: số giao đầu năm: 504.000.000đ, số hủy dự toán: 504.000.000đ.

2.2. Phòng Kinh tế

Tại nội dung chi Hỗ trợ trồng cây nhân dân (nguồn kinh phí không tự chủ), Phòng Kinh tế ký Hợp đồng số 01/HĐTC/2023 ngày 17/01 với Công ty cổ phần Môi trường & Công trình đô thị Hưng Yên để “trồng cây xanh phục vụ Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ, Xuân Quý Mão 2023”, giá trị Hợp đồng: 604.454.000đ, giá trị đã nghiệm thu, thanh toán là: 604.454.000đ. Qua kiểm tra, đơn vị tư vấn lập dự toán đã tính thừa khối lượng hạng mục: mua đất màu trồng cây, giá trị tính thừa: 7.858.620đ, phần khối lượng này nằm trong giá trị đã nghiệm thu, thanh toán, do vậy sẽ thu hồi nộp ngân sách nhà nước.

2.3. Phòng Lao động, Thương binh & xã hội

Tại nội dung Trợ cấp đối tượng bảo trợ xã hội: kinh phí được giao đầu năm: 30.588.600.000đ; số đã sử dụng trong năm: 30.513.055.000đ còn các nội dung hạn chế sau:

- Tháng 10/2023, Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội đã lập dự toán, Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định, trình bổ sung kinh phí cho nội dung này và được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3413/QĐ-UBND ngày 05/12/2023, bổ sung số tiền: 544.560.000đ để chi hỗ trợ cho các đối tượng bảo trợ xã hội, tuy nhiên đến 31/12/2023, đơn vị không sử dụng số tiền được bổ sung này và thực hiện hủy dự toán kinh phí ngân sách nhà nước. Do đó, việc Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội lập dự toán đề nghị cấp bổ sung kinh phí cho nội dung này là chưa phù hợp theo tình hình thực tế phát sinh trong năm.

- Trong năm 2023, sau khi rà soát các đối tượng được hưởng chế độ bảo trợ xã hội có thay đổi về định mức hưởng chế độ bảo trợ xã hội hoặc đã mất, Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội đã thực hiện truy thu, nộp ngân sách nhà nước và bổ sung vào nguồn kinh phí của năm 2023 tổng số tiền: 98.720.000đ, trong đó có một số trường hợp thay đổi giảm về định mức từ những năm 2021-2022 nhưng đến năm 2023 mới được rà soát và thực hiện nộp trả NSNN phần kinh phí cấp thừa. Như vậy, Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội chưa rà soát chặt chẽ đối với các đối tượng được

Như

hưởng chế độ bảo trợ xã hội có thay đổi về định mức hưởng hoặc đã mất để kịp thời điều chỉnh số kinh phí chi trả trong năm.

2.4. Ban QLDA đầu tư xây dựng

* Đối với số tiền: 37.624.500đ còn dư chưa sử dụng của kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các dự án do Ban QLDA Đầu tư xây dựng khu đại học Phố Hiến làm chủ đầu tư, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (đã được UBND thành phố phê duyệt tại các Quyết định số: 1517/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 và 1627/QĐ-UBND ngày 14/7/2023).

Theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 6, Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính, toàn bộ kinh phí được UBND thành phố phê duyệt là nguồn thu của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố. Tuy nhiên, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố hạch toán thiếu số tiền: 37.624.500đ nêu trên vào khoản thu từ công tác tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2023.

* Đối với việc thực hiện kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 17.952.800đ theo Kết luận số 06/KL-STC ngày 10/7/2023 của Sở Tài chính.

Số tiền nêu trên là kinh phí còn dư chưa sử dụng nằm trong kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của các dự án:

- Đường trục phía Nam khu Đại học Phố Hiến (đoạn từ đường HY3 đến đường bộ nối hai đường cao tốc, thành phố Hưng Yên): 6.500.000đ;
- Xây dựng khu TĐC cầu Hưng Hà, xã Tân Hưng: 3.145.778đ;
- Đầu tư xây dựng đường trục Bảo Khê giai đoạn 2: 8.218.522đ;
- Xây dựng đường Lê Đình Kiên kéo dài: 88.500đ.

Qua kiểm tra, số tiền 17.952.800đ nêu trên Ban QLDA đầu tư xây dựng chưa thực hiện trích về Tài khoản nguồn thu của đơn vị, các dự án vẫn đang tiếp tục thực hiện, do vậy đề nghị Ban QLDA đầu tư xây dựng sau khi các dự án kết thúc, giảm trừ thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án được duyệt (không thu hồi nộp ngân sách nhà nước theo Kết luận số 06/KL-STC ngày 10/7/2023 của Sở Tài chính).

V. Thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa thường xuyên, mua sắm tài sản.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách năm 2023 là: 559,823 tỷ đồng, giải ngân được: 443,732 tỷ đồng, đạt 79,26% so với kế hoạch, trong đó:

- Nguồn vốn tỉnh phân bổ trực tiếp cho các dự án: kế hoạch 183,315 tỷ đồng, giải ngân 178,878 tỷ đồng, đạt 97,58% so với kế hoạch.

- Nguồn vốn tập trung của tỉnh phân cấp: kế hoạch 23,324 tỷ đồng, giải ngân 17,449 tỷ đồng, đạt 74,81% so với kế hoạch.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất: kế hoạch 308,827 tỷ đồng, giải ngân 203,048 tỷ đồng, đạt 65,75% so với kế hoạch.

- Bổ sung từ nguồn tăng thu, kết dư tiền sử dụng đất năm 2022: kế hoạch 44,357 tỷ đồng, giải ngân 44,357 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch.

UBND thành phố đã ban hành các Công văn hướng dẫn: số 100/UBND-TCKH ngày 30/01/2023 về việc thực hiện quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 (quyết toán theo niên độ); số 613/UBND-TCKH ngày 17/4/2023 về việc tăng cường quản lý đầu tư, xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản; số 1018/UBND-TCKH ngày 01/6/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân cho các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2023; số 1700/UBND-TCKH ngày 24/8/2023 về việc xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn thành phố; số 2089/UBND-TCKH ngày 25/10/2023 về việc thực hiện đẩy nhanh giải ngân nguồn vốn thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023; số 2387/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 về việc đẩy nhanh việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023.

Thực hiện thanh tra tổng số 58 công trình, bao gồm: 16 công trình do Ban QLDA đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư; 34 công trình do UBND các xã, phường làm chủ đầu tư; 08 công trình do các đơn vị khác làm chủ đầu tư. Tổng mức đầu tư được phê duyệt của các công trình là: 989.099.809.400đ, tổng giá trị hợp đồng xây lắp và thiết bị sau điều chỉnh là: 702.915.987.050đ; giá trị đã thanh toán đến thời điểm thanh tra: 438.684.329.676đ; trong đó có 11 công trình đã phê duyệt quyết toán, 18 công trình đã hoàn thành nhưng chưa phê duyệt quyết toán, còn lại 29 công trình đang thi công dở dang.

Qua thanh tra, đã phát hiện một số tồn tại trong việc thanh toán giá trị xây lắp tại một số công trình như: dự toán tính thừa khối lượng, tính thừa chi phí quản lý dự án; Chủ đầu tư không mua bảo hiểm công trình theo dự toán được duyệt; thi công thiếu khối lượng hoặc không thực hiện một số nội dung công việc theo Hợp đồng xây dựng, tổng giá trị tồn tại của các công trình là: 1.178.881.331đ, bao gồm:

- Thi công thiếu khối lượng hoặc không thực hiện các phần việc: 110.015.738đ;

- Dự toán tính thừa khối lượng: 188.165.096đ

- Tại thời điểm thanh tra, chủ đầu tư và đơn vị thi công giảm trừ khối lượng thi công nhưng chưa ký Phụ lục hợp đồng điều chỉnh: 627.617.093đ

- Chi phí quản lý dự án tính thừa thuế GTGT: 21.260.527đ

- Chủ đầu tư không mua bảo hiểm công trình theo dự toán được duyệt: 231.822.877đ

(Chi tiết số liệu tổng hợp tại Biểu số: 09/KL-TPHY)

VI. Việc thực hiện thẩm tra, phê duyệt dự toán, quyết toán và công khai ngân sách

1. Thẩm tra phê duyệt dự toán, báo cáo quyết toán

Qua kiểm tra, phòng Tài chính - Kế hoạch đã thực hiện và có biên bản thẩm định dự toán ngân sách của các xã, phường và các đơn vị, phòng ban thuộc UBND thành phố quản lý theo chức năng, nhiệm vụ quy định. Tại thời điểm thanh tra, phòng Tài chính - Kế hoạch đã có Biên bản thẩm định quyết toán ngân sách các xã, phường; chưa có Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách đối với các phòng ban, đơn vị dự toán thuộc thành phố theo quy định tại Điều 6, Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

2. Việc công khai ngân sách nhà nước

Từ tài liệu công khai ngân sách năm 2023 do phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố cung cấp, cho thấy UBND thành phố đã thực hiện công khai ngân sách nhà nước đầy đủ theo quy định, cụ thể:

UBND thành phố đã ban hành các Quyết định: số 2114/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách và thực hiện đầu tư mua sắm tài sản công năm 2022; số 236/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về công bố công khai dự toán ngân sách và kinh phí phân bổ đầu tư, mua sắm tài sản công năm 2023; số 2716/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 về công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023; mở chuyên mục công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của UBND thành phố cùng các mẫu biểu đã đăng ký theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

C. KẾT LUẬN

I. Những kết quả đạt được

- Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 2899/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2023, UBND thành phố đã trình HĐND thành phố phê duyệt theo quy định và thực hiện việc lập, quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách; phân bổ kinh phí bổ sung cho các xã, phường và các đơn vị thụ hưởng cơ bản đảm bảo theo đúng mục đích của nguồn kinh phí. Thực hiện chi đảm bảo chế độ cho con người, các chính sách an sinh xã hội; hỗ trợ người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội.

- UBND thành phố đã thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định; ban hành các văn bản hướng dẫn việc thực hiện và quyết toán nguồn vốn đầu tư công, quản lý và sử dụng tài sản, từ đó các đơn vị được giao tự chủ đã xây dựng Quy chế quản lý sử dụng tài sản.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch với chức năng, nhiệm vụ được giao đã tham mưu kịp thời với UBND thành phố trong việc lập, quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023; phân bổ nguồn kinh phí bổ sung từ ngân sách tỉnh kịp thời và cơ bản đảm bảo mục đích sử dụng.

- Các đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước đã lập, chấp hành dự toán và quyết toán đầy đủ các nguồn kinh phí; công tác hạch toán kế toán đã thực hiện mở đầy đủ hệ thống sổ kế toán, chứng từ chi được lập và lưu giữ đầy đủ. Thực hiện chi đảm bảo chế độ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định cho người lao động...

2. Những hạn chế còn tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, trong quá trình thực hiện việc điều hành, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của UBND thành phố và tại một số đơn vị vẫn còn tồn tại những hạn chế như sau:

- Một là, HĐND và UBND thành phố phân bổ từ sự nghiệp kinh tế khác cho các đơn vị để chi một số nội dung chi quản lý hành chính.

- Hai là, đối với một số đợt đấu giá QSDĐ cho nhân dân làm nhà ở năm 2023, chủ đầu tư dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật không được điều tiết 100% kinh phí giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy định tại Nghị quyết số 302/2022/NĐ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên.

- Ba là, UBND thành phố bổ sung kinh phí (từ nguồn kinh phí do các đơn vị tài trợ nộp vào NSNN) cho phòng Quản lý đô thị thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch các dự án trên địa bàn thành phố vào nguồn kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ, chưa phù hợp với quy định tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính Phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005.

- Bốn là, UBND thành phố đã sử dụng dự phòng ngân sách chưa đảm bảo theo quy định tại Khoản 2, Điều 10, Luật Ngân sách năm 2015; Điều 7, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

Để xảy ra những hạn chế trong công tác phân bổ, giao dự toán và sử dụng các nguồn kinh phí nêu trên, trách nhiệm thuộc về HĐND - UBND thành phố, cơ quan tham mưu là Phòng Tài chính – Kế hoạch và các cơ quan có liên quan.

- Năm là, trong việc quản lý và sử dụng nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương ngân sách thành phố và ngân sách các xã, phường:

+ UBND thành phố và UBND các xã, phường xác định 70% tăng thu ngân sách năm 2023 vào nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương năm 2023, chưa phù hợp theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Trách

nhiệm thuộc về Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố và bộ phận Tài chính – Kế toán cấp xã trong việc xác định và tham mưu quyết định chuyển nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương.

+ UBND xã Trung Nghĩa, UBND xã Bảo Khê, UBND phường Minh Khai sử dụng nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương để chi tăng lương định kỳ thường xuyên khi chưa được cấp có thẩm quyền quyết định, chưa phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 4, Nghị Quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc Hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 05 năm giai đoạn 2021-2025. Trách nhiệm thuộc về bộ phận Tài chính – Kế toán cấp xã tham mưu sử dụng nguồn kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương chưa đúng theo quy định.

- Sáu là, trong công tác lập dự toán kinh phí giao đầu năm và kinh phí đề nghị cấp bổ sung trong năm: Phòng Giáo dục & Đào tạo và Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội lập dự toán một số nội dung chi không tự chủ năm 2023 chưa phù hợp với tình hình thực tế, dẫn đến có một số nội dung không sử dụng kinh phí được giao, được cấp bổ sung trong năm hoặc sử dụng nhưng số hủy dự toán ngân sách lớn so với kinh phí giao đầu năm.

- Bảy là, trong việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí tại các đơn vị:

+ Bộ phận Tài chính – Kế toán xã Trung Nghĩa, hạch toán chưa đúng mục lục ngân sách một số nội dung thu tại xã.

+ Phòng Kinh tế nghiệm thu và thanh toán cho đơn vị thực hiện nội dung “trồng cây xanh phục vụ Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ, Xuân Quý Mão 2023” thừa số tiền: 7.858.620đ (do dự toán tính thừa khối lượng).

+ Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội chưa rà soát chặt chẽ đối với các đối tượng được hưởng chế độ bảo trợ xã hội có thay đổi về định mức hưởng hoặc đã mất để kịp thời điều chỉnh số kinh phí chi trả trong năm dẫn tới phải truy thu tiền đã chi trả từ các năm trước.

+ Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố hạch toán thiếu nguồn thu từ công tác tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2023, số tiền: 37.624.500đ theo quy định tại Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính.

- Tám là, trong quá trình đầu tư các công trình xây dựng cơ bản, sửa chữa thường xuyên, do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, UBND các xã, phường và các đơn vị khác làm chủ đầu tư còn hạn chế như: dự toán tính thừa khối lượng, tính thừa chi phí quản lý dự án; Chủ đầu tư không mua bảo hiểm công trình theo dự toán được duyệt; thi công thiếu khối lượng hoặc không thực hiện một số nội dung công việc theo Hợp đồng xây dựng. Trách nhiệm thuộc về các chủ đầu tư thiếu kiểm tra, giám sát thường xuyên trong khi thực hiện đầu tư các công trình; Phòng Quản lý đô thị chưa

Thao

phát hiện hết những nội dung: dự toán tính thừa khối lượng một số hạng mục, chi phí quản lý dự án tính thừa thuế GTGT....

II. Kiến nghị

Từ kết quả thanh tra nêu trên, Chánh Thanh tra Sở Tài chính kiến nghị những nội dung sau:

1. Đối với HĐND - UBND thành phố Hưng Yên

- Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch chủ động trong tham mưu việc lập, quyết định giao dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách theo đúng quy định.

- Phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị đúng mục đích sử dụng của các nguồn kinh phí.

- Sử dụng kinh phí dự phòng, nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các nguồn kinh phí khác theo quy định của Luật ngân sách năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc điều tiết tiền sử dụng đất năm 2023; thực hiện điều tiết 100% kinh phí giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng cho chủ đầu tư dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật để đấu giá QSDĐ cho nhân dân làm nhà ở và phân chia tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách theo tỷ lệ quy định tại Nghị quyết số 302/2022/NĐ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên.

- Chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực thành phố Hưng Yên – Kim Động tăng cường đôn đốc, thu hồi nợ thuế đảm bảo công tác thu ngân sách nhà nước theo kế hoạch.

2. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ động tham mưu với UBND thành phố trong việc lập, quyết định giao dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách; sử dụng dự phòng ngân sách và các nguồn kinh phí khác đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát, tham mưu UBND thành phố điều tiết số thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị quyết số 302/2022/NĐ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên

- Tham mưu UBND thành phố Quyết định bổ sung kinh phí cho các Phòng, ban, đơn vị theo quy định tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính Phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005.

- Xác định nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương và tham mưu UBND thành phố quản lý và sử dụng theo quy định.

Thư

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn đối với các đơn vị dự toán; các xã, phường trong việc lập, thực hiện dự toán và quyết toán ngân sách.

3. Đối với các xã, phường và các Phòng, Ban, đơn vị thuộc UBND thành phố

- UBND các xã, phường và các Phòng, Ban, đơn vị thuộc UBND thành phố tăng cường công tác quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

- UBND xã Trung Nghĩa: chỉ đạo bộ phận Tài chính – Kế toán hạch toán điều chỉnh các khoản thu đã hạch toán chưa đúng và quyết toán ngân sách năm 2023; hạch toán theo đúng mục lục ngân sách các nội dung thu - chi tại xã trong các năm tiếp theo.

- UBND các xã, phường xác định, quản lý và sử dụng nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương theo quy định. UBND xã Trung Nghĩa, UBND xã Bảo Khê, phường Minh Khai xác định và bổ sung vào nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương số tiền đã sử dụng để tăng lương định kỳ năm 2023 (UBND xã Bảo Khê: 2.113.970đ, UBND xã Trung Nghĩa: 27.142.160đ, UBND phường Minh Khai: 36.600.024đ).

- Phòng Giáo dục & Đào tạo và Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội lập dự toán các nội dung chi không tự chủ phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo sử dụng nguồn kinh phí được giao đầu năm hoặc cấp bổ sung có hiệu quả.

- Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội thường xuyên rà soát đối với các đối tượng được hưởng chế độ bảo trợ xã hội có thay đổi về định mức hưởng hoặc đã mất để kịp thời điều chỉnh số kinh phí chi trả trong năm.

- Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố hạch toán bổ sung số tiền: 37.624.500đ vào nguồn thu tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng trong các năm tiếp theo.

- Phòng Quản lý đô thị trong công tác thẩm định dự toán, Báo cáo kinh tế kỹ thuật của các công trình cần tập trung rà soát để phát hiện những hạn chế như: dự toán tính thừa khối lượng, chi phí quản lý dự án tính thừa thuế GTGT.... nâng cao hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.

- Các chủ đầu tư (Ban QLDA đầu tư xây dựng, UBND các xã, phường và các đơn vị khác) tăng cường công tác quản lý nguồn kinh phí sửa chữa thường xuyên, đầu tư xây dựng cơ bản; thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thi công các công trình để đảm bảo cho công tác nghiệm thu và thanh toán của công trình.

4. Xử lý về kinh tế

Căn cứ vào kết quả thanh tra các công trình xây dựng cơ bản, đối với những hạn chế phát hiện qua thanh tra, giá trị: 1.178.881.331đ, xử lý như sau:

- Giảm giá trị thanh toán và loại khỏi giá trị quyết toán của các công trình số tiền: 1.068.496.493đ, bao gồm:

+ Dự toán tính thừa, thi công thiếu khối lượng hoặc không thực hiện các phần việc: 187.795.996đ;

+ Chủ đầu tư và đơn vị thi công giảm trừ khối lượng thi công nhưng chưa ký Phụ lục hợp đồng điều chỉnh: 627.617.093đ

+ Chi phí quản lý dự án tính thừa thuế GTGT: 21.260.527đ;

+ Không mua bảo hiểm công trình: 231.822.877đ.

(Chi tiết tại Biểu số 10/KL-TPHY kèm theo)

- Thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền: 118.243.000đ (đã làm tròn), bao gồm:

+ Giá trị tồn tại của các công trình chủ đầu tư đã thanh toán cho đơn vị thi công do dự toán tính thừa hoặc thi công thiếu khối lượng, số tiền: 110.384.838đ

(Chi tiết tại Biểu số 11/KL-TPHY kèm theo)

+ Thu hồi số tiền: 7.858.620đ Phòng Kinh tế thành phố đã thanh toán cho Công ty cổ phần Môi trường & Công trình đô thị Hưng Yên do dự toán của nội dung “trồng cây xanh phục vụ Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ, Xuân Quý Mão 2023” tính thừa khối lượng.

5. Tổ chức thực hiện kiến nghị

Yêu cầu UBND thành phố Hưng Yên kiểm điểm, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân để xảy ra những hạn chế, khuyết điểm trong công tác điều hành, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí; thực hiện và chỉ đạo bộ phận chuyên môn, các đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện các kiến nghị của Kết luận thanh tra.

UBND thành phố Hưng Yên tổng hợp và gửi Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị thanh tra về Thanh tra Sở Tài chính theo quy định của Luật Thanh tra. Thanh tra Sở Tài chính có trách nhiệm đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện kiến nghị thanh tra.

Kết luận thanh tra gồm 18 trang và kèm theo số liệu tổng hợp tại các Biểu số: 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11/KL-TPHY là bộ phận không tách rời của Kết luận này. / *Mun*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- GD và các PGD Sở Tài chính;
- UBND TP Hưng Yên;
- Lưu: HSTT.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Thanh Hà